

## NỘI DUNG HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN KHỐI 12

**TUẦN 15 (13/12-18/12) NĂM HỌC: 2021-2022**

| THỜI GIAN | NỘI DUNG KIẾN THỨC                                                                                                                                         | HÌNH THỨC             |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| Tuần 15   | Chữa lỗi lập luận trong văn nghị luận<br><b>Hướng dẫn hs tự học:</b><br><i>Đò Lèn</i><br><i>Những ngày đầu của nước Việt Nam mới</i><br><i>Dọn về làng</i> | Xem nội dung bên dưới |
|           | Thực hành chữa lỗi lập luận trong văn nghị luận                                                                                                            |                       |
|           | Quá trình văn học và phong cách văn học                                                                                                                    | Xem nội dung bên dưới |

### CHỮA LỖI LẬP LUẬN TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

#### I. Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm

##### 1. Bài tập 1

###### ➤ Lỗi nêu luận điểm:

a) Đoạn văn a: Việc nêu luận điểm chưa logic, phù hợp với luận cứ: luận điểm nêu ra “cảnh vật trong bài thơ thu điều của Nguyễn Khuyến thật là vắng vẻ” không logic với luận cứ nêu ra : ngõ trúc quanh co, sóng nước gợn tý...

b) Đoạn văn b: luận điểm nêu ra dài dòng, rườm rà, không rõ ràng: Luận điểm “Người làm trai thời xưa... để mở mày, mở mặt với thiên hạ” dài dòng, không nêu được trọng tâm của luận điểm.

c) Đoạn văn c: Luận điểm không rõ ràng, chưa logic với luận cứ nêu ra: giữa luận điểm: “VHDG ra đời từ... phát triển” với luận cứ tiếp theo “Nhắc đến nó... cuộc sống” rồi rạc không có sự thống nhất về nội dung và liên mạch về liên kết đoạn văn. Hành văn chưa mạch lạc, thống nhất.

##### 2. Bài tập 2

- Ở đoạn văn a nên thay từ “vắng vẻ” bằng một tính từ khác để phù hợp với các luận cứ ( gần gũi, bình dị với cảnh làng quê Việt Nam)

- Ở đoạn văn b, luận điểm chỉ cần ngắn gọn “Người làm trai thời xưa luôn mang theo bên mình món nợ công danh”. Các luận điểm phần lớn có nội dung khái quát và phần lớn là câu chủ đề trong đoạn văn.

- Ở đoạn văn c, luận điểm cần sửa lại là: VHDG là kho tàng kinh nghiệm của cha ông được đúc kết từ xưa.

## **II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ**

### **1. Bài tập 1**

- Lỗi nêu luận cứ: Dẫn thơ sai, luận cứ đưa ra không chuẩn, chưa chính xác.
- Gv cho Hs tham khảo đoạn đã sửa chữa đúng.

### **2. Bài tập 2**

- Lỗi nêu luận cứ: Luận cứ đưa ra không phù hợp với luận điểm: Các luận cứ “Hai Bà Trưng...” chưa làm rõ luận điểm “trong lịch sử chống ngoại xâm ... thời nào cũng có”.

### **3. Bài tập 3**

- Lỗi luận cứ: lộn xộn, không theo một trình tự logic.

## **III. Lỗi liên quan đến việc vận dụng các phương pháp luận luận**

### **1. Bài tập 1**

- Lỗi về phương pháp luận: luận cứ không phù hợp với luận điểm. (Văn bản không thống nhất, mang rõ đặc điểm “ râu ông nọ cắm cằm bà kia”).

### **2. Bài tập 2**

- Lỗi: Luận cứ không phù hợp với luận điểm: các luận cứ đều nói về cái đói và những nhân vật gắn với cái đói nhưng luận điểm nêu ra lại là “Nam Cao về nông thôn”. Bởi vậy chỉ cần sửa lại luận điểm là: “Nam Cao viết nhiều về miếng ăn và cái đói”. Cách sửa là có thể viết lại luận điểm cho phù hợp với luận cứ, hoặc các luận cứ phải làm rõ ý của luận điểm để tạo nên tính thống nhất của một văn bản.

### **3. Bài tập 3**

- Lỗi: luận điểm và luận cứ lộn xộn, không phù hợp.

## **HƯỚNG DẪN HS TỰ ĐỌC:**

## **ĐÒ LÈN**

**-Nguyễn Duy-**

## **I. Tìm hiểu chung:**

### **1. Tác giả: (SGK)**

- Tuổi thơ lam lũ, vất vả
- Thơ có sự kết hợp hài hoà giữa cái duyên đáng trừ tình và cái chất thép sự

### **2. Văn bản:**

#### **a. Xuất xứ:**

Viết 1983 khi ông có dịp trở về quê hương, sống với những hồi ức êm đềm.

**b. Bố cục:** Hai phần:

- 5 khổ đầu: Hồi ức của nhà thơ về nỗi vất vả, tàn tảo của bà bên cạnh sự vô tình của mình.

- Khổ cuối: Sự thức tỉnh, nuối tiếc, xót xa của tác giả.

**II. Đọc - hiểu văn bản:**

**1. Cái tôi của tác giả thời thơ ấu:** Hiếu động, tinh nghịch, mê chơi: câu cá, bắt chim sẻ, ăn trộm nhãn, đi xem lễ, đi nghe hát chầu văn...

- Nét quen thuộc và mới mẻ trong cái nhìn của tác giả về chính mình trong quá khứ:

là thái độ thẳng thắn, tôn trọng dĩ vãng, không thi vị hoá thời quá khứ của mình

→ đem lại cách nhìn mới mẻ về quá khứ tuổi thơ.

**2. Tình cảm sâu nặng của tác giả với bà:**

- Hồi ức về bà: Một người bà âm thầm chịu đựng muôn nghìn vất vả để nuôi dạy đứa cháu mồ côi, hiếu động, nghịch ngợm.

+ Mồ côi xúc tếp

→ lam lũ, vất vả, tàn tảo

+ Buôn bán khắp nơi: *gánh chè xanh ... thập thững những đêm hàn* → Từ hình tượng *thập thững*: bước chân khó nhọc, không nhìn rõ đường của người già. Trước hiểm nguy của bom đạn bà vẫn đi bán trứng ở ga Lèn.

+ Bữa ăn đói khổ, đạm bạc: chỉ là *củ dong riêng luộc sượng*.. .

=> Dùng từ giản dị, gợi hình gợi cảm: hình ảnh người bà vừa giản dị vừa vĩ đại giữa đời thường → vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam.

**- Tình cảm của nhà thơ lúc nhỏ:**

+ *Tôi đâu biết bà tôi cơ cực thế*

→ vô tâm, mê chơi, chưa thấu hiểu hết nỗi vất vả của bà.

+ *Tôi trong suốt giữa hai bờ hư - thực - Giữa bà tôi và tiên, Phật, thánh thần*

o Hai bờ là sự phân định giữa hai bên: một bên là *hư* bao gồm tiên, Phật, thánh thần; một bên *thực* là bà suốt lam lũ, vất vả.

o Hai từ *trong suốt* : biểu hiện trạng thái ngây thơ, hồn nhiên của trẻ nhỏ.

o Câu không nhận ra đâu là *thực*, (cuộc sống lam lũ vất vả), đâu là *hư* (thế giới của truyện cổ tích: tiên, Phật, thánh thần) nên không nhận ra sự vất vả của người bà, trở thành kẻ vô tâm.

**- Tình cảm của nhà thơ khi đã trưởng thành:**

“*Khi tôi biết thương bà thì đã muộn*

*Bà chỉ còn một nắm cỏ thôi* “

- + Khi lớn lên, trưởng thành trong chiến tranh, biết thương bà nhưng bà đã mất.
- + Lòng trào dâng một nỗi ân hận, tiếc nuối, xót xa.
- + Câu thơ có giá trị thức tỉnh làm lay động lòng người.

### **3. Cách thể hiện tình cảm thương bà của Nguyễn Duy và Bằng Việt qua hai bài thơ Đò Lèn và Bếp lửa.**

- Nguyễn Duy:

+ Nỗi nhớ về bà gắn liền với hình ảnh: mò cua bắt tép, gánh hàng rong quen thuộc trong công việc thường nhật.

+ Tâm trạng nuối tiếc, xót xa, muộn màng.

+ Giọng thơ xót xa, ngậm ngùi.

- Bằng Việt:

+ Nỗi nhớ về bà gắn liền với hình ảnh bếp lửa.

+ Thấu hiểu công lao khó nhọc, vất vả và tình thương của bà.

+ Giọng thơ trang trọng, mực thước.

## **NHỮNG NGÀY ĐẦU CỦA NƯỚC VIỆT NAM MỚI**

(Trích *Những năm tháng không thể nào quên*)

**-Võ Nguyên Giáp-**

### **I. Tìm hiểu chung:**

#### **1. Tác giả:**

- Võ Nguyên Giáp sinh năm 1911, tại Lộc Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình.
- Là vị tướng tài ba của quân đội nhân dân Việt Nam, một trong những nhà lãnh đạo kiệt xuất của Cách mạng Việt Nam.
- Là uỷ viên Bộ chính trị Đảng cộng sản Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (1956 – 1980), Phó Thủ tướng nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1978 – 1992)

#### **2. Tác phẩm:**

- **Hoàn cảnh ra đời:** Năm 1970 - những năm tháng gay go của cuộc kháng chiến chống Mỹ.
- **Nội dung:** Tác giả hồi tưởng lại và ghi chép lại những sự kiện lịch sử trọng yếu có tính chất bước ngoặt của Cách mạng Việt Nam từ những ngày đầu trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến những ngày đầu năm 1970.
- **Nghệ thuật:** Tác phẩm viết theo thể hồi kí mang tính chân thực, biểu cảm tác động mạnh đến tư tưởng tình cảm của người đọc.

#### **3. Đoạn trích:**

**- Xuất xứ :**

Đoạn trích “*Những ngày đầu của nước Việt Nam mới*” là chương XII của tập hồi kí (do nhà văn Hữu Mai thể hiện)

**- Bố cục:** Chia làm 4 phần:

+ Đoạn 1 (Từ đầu đến “*ập vào miền Bắc*”): Giới thiệu.

+ Đoạn 2 (“*nước Việt Nam dân chủ cộng hoà .... thêm trăm triệu*”): Những khó khăn mọi mặt của đất nước.

+ Đoạn 3 (“*trong hoàn cảnh như vậy ... ki – lô – gam vàng*”): Những biện pháp và nỗ lực của Đảng, Chính phủ, Hồ Chủ Tịch, nhân dân.

+ Đoạn 4 (phần còn lại): Hình ảnh lãnh tụ Hồ Chí Minh.

**II. Đọc - hiểu văn bản:**

**1. Giới thiệu:**

- Từ hiện tại tác giả hồi tưởng về quá khứ. Tác giả xuất phát từ điểm nhìn của hiện tại và dùng thủ pháp nghệ thuật: đối lập, tương phản.

| <b>Hiện tại (1970)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Quá khứ<br/>(những ngày đầu của nước VN mới)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Thời kì làm mưa làm gió của chủ nghĩa đế quốc đã qua.</li><li>- Nước VN đã có tên trên bản đồ thế giới</li><li>- Mọi hành động xâm lược đều bị trừng trị. Lực lượng cách mạng, chính quyền đã vững mạnh.</li><li>- Bọn Tưởng Giới Thạch chỉ còn là những bóng ma.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thời kì chủ nghĩa đế quốc đang làm mưa làm gió.</li><li>- Nước ta chưa có tên trên bản đồ thế giới.</li><li>- Gặp mọi khó khăn, lực lượng chính quyền cách mạng còn non trẻ.</li><li>- Mấy chục vạn quân Tưởng ập vào miền Bắc để chống phá chính quyền còn non trẻ.</li></ul> |

=> **Mục đích của tác giả:**

Nhấn mạnh những khó khăn trong những ngày đầu của nước Việt Nam mới, nhấn mạnh và khẳng định dân tộc ta đã có thể đứng vững mạnh, hiên ngang.

**2. Những khó khăn về mọi mặt:**

**- Về chính trị:**

- + “*Nước Việt Nam mới sinh nằm giữa bốn bể hùm sói*”.
- + Đảng của giai cấp công nhân mới 15 tuổi.
- + Chính quyền cách mạng “*chưa được nước nào công nhận*”.

**- Về kinh tế:**

- + Ruộng đất bị bỏ hoang, vẫn ở trong tay địa chủ, lũ lụt, hạn hán liên miên.
- + Hàng hoá khan hiếm vì các nhà máy hầu như không dùng được.

**- Về tài chính:**

- + chỉ còn 1 triệu bạc rách, lại “*đang xuống giá*”,
- + bọn Pháp và Tưởng tung tiền làm rối loạn thị trường.

**- Về xã hội:**

- + đời sống nhân dân xuống thấp,
  - + thất nghiệp tăng,
  - + có người chết đói,
  - + dịch tả phát sinh,
  - + quân Tưởng vào đem theo dịch chầy rận,
- Pháp nổ súng xâm lược Nam Bộ làm cho khó khăn càng thêm chồng chất.

**3. Những biện pháp và nỗ lực của Đảng, Chính phủ, Hồ chủ tịch và nhân dân:**

**- Chính trị:**

+ Củng cố và giữ vững chính quyền cách mạng: mở cuộc tổng tuyển cử đầu tiên trong cả nước để bầu ra Quốc dân đại hội.

- + Ra sắc lệnh tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban hành chính các cấp.
- + Giải tán chính quyền cũ – chính quyền thực dân phong kiến.
- + Mở rộng khối đoàn kết toàn dân, thực hiện công nông chuyên chính.
- + Công bố dự án hiến pháp cho toàn dân góp ý.

**- Kinh tế:**

- + địa chủ giảm tô 25%, xoá nợ cho nông dân,
- + công nhân làm 8 giờ, quyền lợi rõ ràng,
- + toàn dân học chữ quốc ngữ, học tập và thi cử đều miễn phí
- + bãi bỏ thuế thân và nhiều thứ thuế vô lí khác

**- Nâng cao năng lực tài chính:**

- + động viên thành lập Quỹ độc lập,
- + Kêu gọi hưởng ứng Tuần lễ vàng.
- + chỉ trong thời gian ngắn góp được 20 triệu và 70kg vàng.

=> Sự chỉ đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ làm cho nội lực của đất nước tăng lên nhanh chóng.

#### **4. Hình ảnh lãnh tụ Hồ Chí Minh:**

- Nét đẹp trong nhân cách của Bác: toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân đất nước  
(*“Ở Ngươi ... tình cảm”*)
- Bác thấy rõ nhiệm vụ lớn nhất của toàn Đảng, toàn dân: Xác định mối quan hệ giữa những người làm việc trong bộ máy chính quyền mới với nhân dân.
- Đề ra ba mục tiêu quan trọng: “Diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm” và phải dựa vào dân.
- Tấm lòng của Bác:
  - + làm mọi việc để đem lại hạnh phúc cho dân
  - + thẳng thắn chỉ ra và phê bình những khuyết điểm của cán bộ *“Những khuyết điểm kể trên là lỗi tại chúng tôi”*.

=> Bác Hồ - hình ảnh tượng trưng cao đẹp nhất của dân, của nước, của cách mạng, của chính quyền mới, chế độ mới.

### **III. TỔNG KẾT:**

#### **1. Chủ đề:**

Nước Việt Nam mới trong những ngày đầu độc lập phải vượt lên bao gian khó để tồn tại đứng vững và khẳng định vị trí của mình.

#### **2. Nghệ thuật:**

Đoạn hồi kí giống như những trang biên niên sử ghi lại những năm tháng không thể nào quên của đất nước

## **DỌN VỀ LÀNG**

**-Nông Quốc Chấn-**

### **I. Giới thiệu:**

#### **1. Tác giả:**

- Sinh năm 1923 – 2002, tên khai sinh Nông Văn Quỳnh, sớm giác ngộ cách mạng.
- Là một trong những gương mặt văn hoá tiêu biểu, đại diện cho tầng lớp trí thức dân tộc ít người trưởng thành trong cách mạng.
- Nhiều năm vừa đóng vai trò tích cực trong lĩnh vực quản lí văn hoá, văn nghệ, vừa bền bỉ sáng tác.
- Nông Quốc Chấn để lại một sự nghiệp văn học có giá trị: SGK.
- Thơ ông mang cảm xúc chân thành, giản dị, lối diễn đạt tự nhiên mà giàu hình ảnh.

## 2. Văn bản:

- Viết về quê hương tác giả trong những năm kháng chiến chống Pháp đau thương mà anh dũng.

- Viết 1950, được trao giải nhì tại Đại hội liên hoan thanh niên, sinh viên thế giới tại Béc – lin. Sau đó được dịch đăng trên tạp chí Châu Âu.

## II. Đọc - hiểu văn bản:

### 1. Nỗi thống khổ của nhân dân và tội ác của giặc:

- Nỗi khổ của nhân dân:

+ Cuộc sống cay đắng đủ mùi (*Mấy năm qua quên tết tháng giêng, quên rằm tháng bảy - Chạy hết núi lại khe cay đắng đủ mùi, Con sấm sét lán sụp xuống nát cửa - Đường đi lại vất bầm đầy chân*)

- Tội ác của giặc:

+ Súng nổ kìa...

+ Giặc đã bắt ..

+ Không ván, không người ..

→ Đốt nhà, cướp của, coi rẻ sinh mạng của nhân dân.

- Lòng căm thù giặc sâu sắc của nhân dân Cao - Bắc - Lạng:

*Mày sẽ chết! Thằng giặc Pháp hung tàn*

*Băm thịt xương mày, tao mới hả!*

### 2. Niềm vui Cao - Bắc - Lạng được giải phóng:

Được thể hiện bằng một phong cách riêng, mang đậm màu sắc tư duy của người miền núi:

- Bố cục giản dị:

+ Mở đầu bài thơ là những cảm xúc diễn tả niềm vui Cao - Bắc - Lạng được giải phóng.

+ Tiếp theo là nỗi buồn tủi, xót xa, căm giận bọn thực dân Pháp gieo rắc tội ác trên quê hương.

+ Đoạn kết: Trở lại với niềm vui hân hoan vì từ nay quê hương được giải phóng.

- Cách thể hiện niềm vui mang phong cách riêng: Lối nói cụ thể, giàu hình ảnh: *Người đông như kiến, súng đầy như củi, Đường cái kêu vang tiếng ô tô ... nhà lá.*

### 3. Màu sắc dân tộc qua cách sử dụng hình ảnh.

Đó là những hình ảnh cụ thể, gần gũi, theo cách nói của đồng bào dân tộc:

- Chỉ số nhiều:

*Người đông như kiến, sừng đầy như củi,*

*Người nói cỏ lay trong rừng rậm.*

- Chỉ nỗi khổ triền miên:

*Mấy năm qua quên tết tháng giêng, quên rằm tháng bảy*

- Chỉ cái chết:

*Cha ơi! Cha không biết nói rồi...*

- Không khí vui tươi, sinh động:

*Đường cái kêu vang tiếng ô tô*

*Trong trường ríu rít tiếng cười con trẻ.*

- Chỉ cuộc sống yên ổn, no ấm:

*Hồ không dám đến để con trong vườn chuối*

*Quả trong vườn không lo tự chín, tự rụng*

## **THỰC HÀNH CHỮA LỖI LẬP LUẬN TRONG VĂN NGHỊ LUẬN**

### **I. Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm**

### **II . Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ**

### **III. Lỗi liên quan đến việc vận dụng các phương pháp luận**

#### **1. Đoạn văn a:**

- Lỗi lập luận: Ví dụ đưa ra không phù hợp với nội dung của câu trước đó, không làm toát lên được ý “tác động mạnh mẽ đến tâm hồn con người”.

- Gợi ý sửa lỗi: *Giá trị quan trọng nhất của VHDG là giá trị nhận thức ... vừa tác động mạnh mẽ đến tâm hồn con người. Ví dụ như câu: “Thân em như tấm lụa đào – Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai”. Câu ca dao cho người đọc thấy sự ý thức của người phụ nữ về vẻ đẹp, về giá trị của mình. Đồng thời, người đọc cũng thấy được nỗi đau về thân phận bị phụ thuộc và hạnh phúc bất bēnh ở họ. Họ đáng trân trọng và cũng đáng thương.*

#### **2. Đoạn văn b:**

- Lỗi lập luận: Nội dung câu kết không phù hợp với các câu trên.

- Sửa lỗi: bỏ đi câu cuối.

#### **3. Đoạn văn c:**

- Lỗi lập luận: Các câu văn diễn đạt ý rời rạc, không phù hợp với nhau, thiếu mạch lạc.

- Sửa lại: *Truyện ngắn “Vợ nhặt” của Kim Lân đã cho ta thấy sức mạnh của tình người trong hoàn cảnh khó khăn của cuộc sống. Trong cái đói gay gắt, họ đã biết nương tựa vào nhau, chia sẻ cho nhau. Đó chính là biểu hiện của giá trị nhân đạo trong tác phẩm.*

#### **4. Đoạn văn d:**

- Lỗi lập luận: Câu 3 và 4 có nội dung không phù hợp với nhau.

- Sửa lỗi: *Nếu ai đã từng đi ra biển thì hẳn phải cảm nhận được vẻ đẹp kì diệu và sức mạnh của những con sóng miên man vô bờ. Những con sóng luôn biến đổi khôn lường, lúc thì êm ả dịu dàng, lúc lại sôi sục, dữ dội. Chính vì thế XQ đã ví tình yêu của mình như những con sóng để nói lên tình yêu của mình.*

### **5. Đoạn văn e:**

- Lỗi lập luận: Câu chốt đầu đoạn đúng nhưng các câu sau không tập trung làm sáng rõ được, hơn nữa còn mắc lỗi khác ngoài lỗi lập luận.

- Sửa lỗi: *Lòng thương người của ND bao trùm lên toàn bộ tác phẩm “Truyện Kiều”. ND viết truyện thơ này như có “máu chảy trên đầu ngọn bút” (Mộng Liên Đường Chủ nhân). Đó chính là nỗi xót xa vô hạn trước kiếp hồng nhan bạc mệnh mà tiêu biểu là Thúy Kiều. Chính vì thế mà nhà thơ Tố Hữu đã khái quát rất đúng khi viết: Tố Như ơi, lệ chảy quanh thân Kiều’.*

### **6. Đoạn văn g:**

- Lỗi lập luận:

+ Câu trích dẫn đưa ra không phù hợp với ý kiến đưa ra: “Hình ảnh những thế hệ cây xà nu cũng gợi lên sự tiếp nối của thế hệ những người dân Xô Man” không phù hợp với trích dẫn: “Có những cây non vừa lớn...lông vũ”.

+ Có những câu tối nghĩa.

- Sửa lỗi: *Cây xà nu là một cây họ thông ..ở Tây Nguyên. Xà nu là loài cây gỗ quý và đặc biệt có sức sống rất mãnh liệt. Rừng xà nu là biểu tượng cho người dân Xô Man. Hình ảnh những thế hệ cây xà nu gợi lên sự nối tiếp của các thế hệ người dân nơi đây trong cuộc chiến không cân sức với kẻ thù hung bạo là đế quốc Mỹ.*

### **7. Đoạn văn h:**

- Lỗi lập luận: Đưa ra những câu có ý nghĩa không ăn nhập với nhau: “Các tác phẩm VHDG đề hướng con người tới “chân, thiện, mỹ”. Không một ai là không biết đến truyện cổ tích “Tấm Cám”; ...

- Sửa lỗi: *Chính vì ra đời từ rất sớm và gắn liền với cuộc sống nhân dân lao động nên VHDG có giá trị trong việc bảo tồn và nuôi dưỡng tâm hồn nhân dân, hướng tới cái “chân, thiện, mỹ”. Qua nhiều tác phẩm, ta đều thấy nhân dân luôn luôn khát khao cho cái thiện thắng cái ác, ở hiền gặp lành. Không những thế, văn học dân gian còn có rất nhiều giá trị nghệ thuật đặc sắc trên các thể loại. Ta thử tìm hiểu điều ấy qua truyện cổ tích “Tấm Cám”.*

# QUÁ TRÌNH VĂN HỌC VÀ PHONG CÁCH VĂN HỌC

## I. Quá trình văn học

### 1. Khái niệm quá trình văn học

- Văn học là một ngoại hình nghệ thuật, một hình thái ý thức xã hội đặc thù luôn vận động biến chuyển.

- Tiến trình phát triển văn học như một hệ thống chỉnh thể với sự hình thành, tồn tại, thay đổi có mối quan hệ khăng khít, chặt chẽ, hữu cơ với thời kỳ lịch sử.

- Quá trình văn học là diễn biến hình thành tồn tại, phát triển, thay đổi của văn học qua các thời kỳ lịch sử.

- Quá trình văn học luôn tuân theo những quy luật chung.

+ Văn học gắn bó với đời sống.

+ Kế thừa và cách tân.

+ Bảo lưu và tiếp biến.

### 2. Trào lưu văn học

- Hoạt động nổi bật của quá trình văn học là các trào lưu văn học

- Trào lưu văn học là một hiện tượng có tính chất lịch sử, ra đời và mất đi trong một khoảng thời gian nhất định. Đó là một phong trào sáng tác tập hợp những tác giả, tác phẩm gần gũi nhau về cảm hứng, tư tưởng tạo thành một dòng rộng lớn có bề thế trong đời sống văn học của một dân tộc.

- Văn học thời phục hưng:

+ Xuất phát :

+ Đặc trưng

- Chủ nghĩa lãng mạn:

+ Hình thành:

+ Đặc trưng:

- Chủ nghĩa hiện thực phê phán

+ Thời điểm ra đời :

+ Đặc trưng :

- Chủ nghĩa hiện thực XHCN:

+ Thời điểm ra đời:

+ Đặc trưng:

- Chủ nghĩa siêu thực:

- Chủ nghĩa hiện thực huyền ảo:

- ở Việt Nam, trào lưu đầu tiên xuất hiện khoảng từ những năm 30 của thế kỷ XX.
- + Trào lưu lãng mạn.
- + Trào lưu hiện thực phê phán.
- + Trào lưu văn học hiện thực XHCN.

## **II. Phong cách văn học**

### **1. Khái niệm phong cách văn học**

- Phong cách văn học là sự độc đáo, riêng biệt của các nghệ sĩ biểu hiện trong các tác phẩm của họ.

- Phong cách văn học nảy sinh do chính những nhu cầu của cuộc sống, vì cuộc sống luôn đòi hỏi sự xuất hiện những cái mới, những cái không lặp lại bao giờ, nảy sinh do nhu cầu của quá trình sáng tạo văn học.

- Quá trình văn học được đánh dấu bằng những nhà văn kiệt xuất với phong cách độc đáo của họ.

- Phong cách in đậm dấu ấn dân tộc và thời đại.

### **2. Những biểu hiện của phong cách văn học.**

- Biểu hiện ở cách nhìn, cách cảm thụ có tính chất khám phá, ở giọng điệu riêng biệt của tác giả.

- Biểu hiện ở hệ thống hình tượng.

- Thể hiện ở các phương diện nghệ thuật.

---HẾT---